

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2021/HS-ST**
Ngày: 31-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đoàn.
2. Bà Trương Thị Lệ Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2021/TLST – HS ngày 28/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐXXST-HS ngày 17/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ Lê Hữu N, sinh năm 1980, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hồng Kh (Lê Hồng Ph), sinh năm 1933, đã chết và bà Cù Thị Thúy Ng (Cù Thị Ng), sinh năm: 1942; Vợ: Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1985 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 16/6/2021 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay “Có mặt”

2/ Điều Văn H (tên gọi khác: T), sinh năm 1978, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Chơ Ro; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều Văn Ph, sinh năm 1956

và bà Điều Thị S, sinh năm: 1958; Vợ: Trần Thị D, sinh năm 1986 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2008: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/5/2021 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay “Có mặt”

3/ Điều L (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Chơ Ro; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều Đ, sinh năm 1960 và bà Điều Thị D, sinh năm: 1960; Vợ: Điều Thị Kim Ch, sinh năm 1988 và có 02 người lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2016: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/5/2021 tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2020, bị cáo Lê Hữu N đi rừng thuộc địa bàn huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhặt được 01 khẩu súng tự chế và 03 viên đạn nên bị cáo mang về nhà dùng ni lông màu đen bọc kín cất giấu trên mái chuồng gà ở góc vườn phía sau nhà và lấy miếng gỗ che đậy lại. Đến tháng 10/2020, bị cáo N quen biết và biết bị cáo Điều Văn H có ý định đi săn bắn thú rừng bằng súng nên bị cáo N và H thỏa thuận mua súng tự chế và 03 viên đạn của bị cáo N với giá 2.500.000 đồng.

Bị cáo N sử dụng số điện thoại của mình gọi điện thoại cho bị cáo H và giao súng, đạn tại khu vực cầu Xa Mách và Bàng Xanh là khu vực giáp ranh giữa xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu và xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và nhận số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đầu tháng 11/2020, bị cáo Điều L (là em họ H) đi làm thuê cưa cây cao su tại Bình Phước thì được người thanh niên làm cùng cho L 01 khẩu súng tự chế và 21 viên đạn. Bị cáo L mang súng, đạn về nhà tại ấp X, xã T, Định Quán, Đồng Nai giấu trong tủ quần áo. Sau đó, Điều L và Điều Văn H nói cho nhau biết việc có súng, đạn, nên cả hai rủ nhau cùng đi săn thú rừng.

Khoảng 19 giờ ngày 21/11/2020, bị cáo H mang theo súng đến nhà L rủ L cầm theo súng tự chế của bị cáo L cùng đi săn thú rừng tại Vườn Quốc Gia Nam Cát Tiên. Bị cáo L sử dụng xe mô tô biển số 93H6-7752 chở bị cáo H đi vào

rừng thuộc ấp 5, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Khi đến khu rừng tại Lô 39, Khoảnh 2, Tiểu khu 112 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp La Ngà quản lý (tạm thời bàn giao cho Vườn quốc gia Cát Tiên bảo vệ) thuộc địa giới hành chính xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Các bị cáo giấu xe mô tô trong bụi cây, đi bộ sâu vào rừng tìm thú săn bắn.

Bị cáo H dùng ná cao su bắn chết 01 con gà rừng đưa cho bị cáo L cầm và bị cáo H dùng súng mang theo bắn 01 viên đạn (không trúng) làm cho con Cây Vòi Hương không chạy, nên bị cáo H đến gần dùng tay bắt đưa cho L cầm. Sau đó, H lắp tiếp 01 viên đạn vào súng của mình và đi tiếp, nhưng không gặp thú nên cả hai người dừng lại làm thịt ăn hết nửa con gà rừng, còn nửa con gà rừng cùng với con Cây Vòi Hương để mang về nhà. Đến 02 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, khi các bị cáo H, L đang lấy xe mô tô giấu trước đó để đi về nhà thì lực lượng Trạm Kiểm lâm Thanh Sơn thuộc Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Nam Cát Tiên tuần tra phát hiện, lập biên bản tạm giữ súng, đạn, phương tiện, thú rừng đã săn bắt được.

Vật chứng vụ án: 02 khẩu súng tự chế; 22 viên đạn; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 93H6-7752; 02 đèn pin; 01 con dao; 01 ná cao su; 01 điện thoại di động hiệu SamSung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo; 01 cá thể Cây Vòi Hương, trọng lượng 1,8kg (còn sống) và 01 (một) cá thể gà rừng còn lại 200 gam (đã nướng chín).

* Tại Bản kết luận giám định số 6163/C09B ngày 10/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Mẫu giám định số 1:

1.1 Về súng: Khẩu súng dài gửi giám định là súng được chế tạo thủ công, súng có các bộ phận chính như: Nòng súng, buồng chứa đạn, kim loại, lò xo và bộ phận cò. Dùng khẩu súng nêu trên bắn thực nghiệm với loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm, kết quả đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

1.2 Về đạn: 21 (hai mươi một) viên đạn gửi giám định là đạn chưa bắn thuộc loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm và là vũ khí quân dụng.

2. Mẫu giám định số 2:

2.1 Về súng: Khẩu súng dài gửi giám định là súng được chế tạo thủ công, súng có các bộ phận chính như: Nòng súng, buồng chứa đạn, kim loại, lò xo và bộ phận cò. Dùng khẩu súng nêu trên bắn thực nghiệm với loại đạn cỡ

7,62mm x 39mm, kết quả đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

1.2 Về đạn: 01 (một) viên đạn gửi giám định là đạn chưa bắn thuộc loại đạn cỡ 7,62mm x 39mm và là vũ khí quân dụng.

* Tại Bản kết luận giám định số 970/KLGD-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

Xe mô tô biển số 93H6-7752 là đối tượng giám định nêu ở mục II. Trước giám định số khung: RRSWH7RS61-002947. Sau kết luận giám định số khung: RRSCH7RS61-002947 (số khung không bị đục hay sửa chữa).

Xe mô tô biển số 93H6-7752 là đối tượng giám định nêu ở mục II. Trước giám định số máy: RPTDS152FMH0015018. dấu “.” là ký tự không xác định. Sau kết luận giám định số máy: bị hàn lên ký tự cuối, nội dung số nguyên thủy RPTDS152FMH0015018. (dấu “.” là ký tự không đọc được).

Tại cáo trạng số 4616/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Hữu N về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Truy tố bị cáo Điều Văn H (tên gọi khác: T), bị cáo Điều L (tên gọi khác: Đ) về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, thừa ủy quyền của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt:

Bị cáo N: Từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo.

Bị cáo H, bị cáo L: Từ 10 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách của các bị cáo là gấp đôi.

Về xử lý vật chứng: đề nghị chuyển cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý, bảo quản đối với 02 khẩu súng tự chế; 22 viên đạn là vũ khí quân dụng; tịch thu sung công quỹ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H6-7752, 01 điện thoại di động hiệu SamSung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo; số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo Lê Hữu N đã giao nộp.

Tịch thu tiêu hủy: 02 đèn pin; 01 con dao; 01 ná cao su.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng tháng 10/2020, Lê Hữu N đã có hành vi bán 01 khẩu súng và 03 viên đạn là vũ khí quân dụng cho Điều Văn H, với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn), H mang về nhà cất giấu. Tháng 11/2020, Điều L (là em họ H) được người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) cho L 01 khẩu súng tự chế và 21 viên đạn là vũ khí quân dụng mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 19 giờ ngày 21/11/2020, H mang theo súng, đạn rủ L mang theo súng, đạn đi đến Lô 39, Khu 2, Tiểu khu 112 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp La Ngà quản lý (tạm bàn giao cho Vườn quốc gia N Cát Tiên bảo vệ) thuộc địa giới hành chính xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai để săn thú rừng. H dùng ná cao su bắn chết 01 con gà rừng đưa cho L cầm, đồng thời H dùng súng mang theo bắn 01 viên đạn không trúng vào 01 con Cầy Vòi Hương, thấy con Cầy Vòi Hương không chạy, nên H dùng tay bắt đưa cho L cầm. Đến 02 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, khi H, L đang trên đường về nhà thì bị L lượng Trạm Kiểm lâm Thanh Sơn thuộc Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia N Cát Tiên tuần tra phát hiện, lập biên bản tạm giữ súng, đạn, phương tiện, thú rừng đã săn bắt được.

Bị cáo N sau khi nhặt được vũ khí là súng tự chế và 03 viên đạn nhưng lại không nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà lại đi bán cho bị cáo Điều Văn H nhằm thu lợi bất chính. Các bị cáo Điều Văn H và Điều L là người không có thẩm quyền sử dụng vũ khí quân dụng nhưng các bị cáo đã tình cách mua và được người khác cho vũ khí quân dụng nhưng đem về cất giấu và dùng vũ khí quân dụng (súng tự chế và đạn nổ) sử dụng săn bắt thú rừng vào ngày 21/11/2020. Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và các bị cáo Điều Văn H, bị cáo Điều L

về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 4616/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Hữu N về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Các bị cáo Điều Văn H, bị cáo Điều L về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là ngang nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự. Bị cáo N sau khi nhặt được 01 khẩu súng tự chế và 03 viên đạn, là vũ khí quân dụng nhưng lại không giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền mà cất giữ để đi bán cho bị cáo Điều Văn H nhằm thu lợi bất chính. Các bị cáo Điều Văn H và Điều L là người không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ súng tự chế và đạn nổ để làm công cụ săn bắt thú rừng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, nên việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa này hôm nay là cần thiết nhằm tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này tại địa phương, nên cần xét xử các bị cáo và có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Điều Văn H và Điều L là dân tộc thiểu số, không biết chữ, sống ở vùng kinh tế khó khăn, nên được hưởng tình tiết “phạm tội do lạc hậu” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra các bị cáo đều có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, bị cáo Lê Hữu N có cha và mẹ được tặng Huân chương kháng chiến, bản thân bị bệnh tiểu đường, vợ bị bệnh ung thư, đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, gia đình bị cáo có người thân là già làng, là người có uy tín trong cộng đồng dân cư; Bị cáo Điều Văn H, Điều L có mối quan hệ thân thuộc (anh em họ) là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo luật định, nên xem xét giao bị cáo N cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục và xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo Điều Văn H và Điều L.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 02 khẩu súng tự chế; 22 viên đạn là vũ khí quân dụng, nên chuyển cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý, bảo quản

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 93H6-7752, không có giấy tờ, là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo Điều L, nên tịch thu sung công.

- Đối với 02 đèn pin; 01 con dao; 01 ná cao su, là công cụ thực hiện hành vi vi phạm hành chính, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công.

- Đối với 01 cá thể Cây Vòi Hương, trọng lượng 1,8kg (còn sống), xác định thuộc động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB. Hạt Kiểm lâm Định Quán, Công an huyện Định Quán, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã lập biên bản ngày 15/01/2021 thả về môi trường cư trú tự nhiên và tiêu hủy 01 (một) cá thể gà rừng còn lại 200 gam (đã nướng chín), nên không xét.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo Lê Hữu N đã giao nộp, là tiền thu lợi bất chính, nên tịch thu sung công quỹ.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) đã cho Điều L khẩu súng, Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với hành vi săn bắt động vật rừng của các bị cáo H, L, Hạt Kiểm lâm huyện Định Quán đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không xét.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu N phạm tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”; Các bị cáo Điều Văn H (tên gọi khác: Tâm) và bị cáo Điều L (tên gọi khác: Đẹt) phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Hữu N: 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hữu N cho UBND xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Điều Văn H (tên gọi khác: Tâm): 07 (bảy) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Điều L (tên gọi khác: Đẹt): 07 (bảy) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021.

Áp dụng điều 328 BLTTHS: Ra lệnh trả tự do cho các bị cáo Lê Hữu N, Điều Văn H, Điều L ngay tại phiên tòa, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu chuyển Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai quản lý, bảo quản: 02 khẩu súng tự chế và 22 viên đạn (tình trạng, đặc điểm vật chứng theo quyết định nhập kho các loại vật chứng số 56/QĐ-BCH ngày 17/9/2021 và biên bản giao nhận đạn được ngày 20/9/2021 của BCH quân sự tỉnh Đồng Nai).

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đèn pin, 01 (một) con dao; 01 (một) ná cao su.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo; 01 điện thoại di động hiệu SamSung; 01 chiếc xe mô tô biển số 93H6-7752.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

4. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng.

(Biên lai thu tiền số 0000520 ngày 31/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

5. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: các bị cáo Lê Hữu N, Điều Văn H và Điều L phải nộp mỗi bị cáo là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Định Quán;
- VKSND H.Định Quán ;
- CCTHADS H.Định Quán;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thái